

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HNGĐ-ST

Ngày 28 tháng 9 năm 2017

“V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC , TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Chinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc và bà Phạm Thị Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N , sinh năm 1980 (có mặt)

Bị đơn: Anh Dương Văn T , sinh năm 1976 (vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn Đ, thị trấn Y , huyện Y , tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 22/5/2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc nguyên đơn chị Ngô Thị N trình bày:

Chị và anh T kết hôn với nhau có tình hiểu, có đăng ký tự nguyện ngày 18/9/1998 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y , huyện Y , tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày cưới chị về làm dâu ngay và ở chung cùng với bố, mẹ anh T . Vài ngày sau vợ chồng đi buôn bán ở Trung Quốc, năm 2010 về kinh doanh hàng ăn uống ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, năm 2013 về buôn bán kinh doanh tại thị trấn Yên Lạc . Tình cảm vợ chồng ban đầu chung sống hòa thuận, năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn căng thẳng. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế. Vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 6/2014 cho đến nay. Nay chị N khẳng định tình cảm với anh T không còn, nên xin được ly hôn với anh T .

Vợ chồng có hai con chung là Dương Ngọc C, sinh ngày 03/01/2000 và Dương Tuấn L , sinh ngày 21/7/2006, hiện hai con chung đang ở với chị N. Ly hôn chị N xin được tiếp tục nuôi dưỡng hai con, chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nhà và đất ở là của bố mẹ đẻ của chị cho, chị làm nghề kinh doanh

buôn bán hàng vải, nên có đầy đủ điều kiện để nuôi hai con chung trưởng thành, không có khó khăn gì về kinh tế.

Tài sản, công nợ, công sức chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Dương Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh cố tình không đến Tòa, nên không có lời khai của anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Tòa án xác định đúng mối quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách của người tham gia tố tụng, bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án: Chị N xin ly hôn anh T là thực tâm, tự nguyện, vì mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị N xin ly hôn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N. Về con chung do anh T không đến Tòa để làm việc, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được nuôi con của chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Anh Dương Văn T là bị đơn trong vụ án đã cố tình không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã làm việc với bố, mẹ anh T và xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lạc và niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh đang cư trú. Nay tại phiên tòa lần thứ ba anh vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án:

Cuộc hôn nhân giữa chị N và anh T là hợp pháp. Ngày cưới anh, chị chung sống nhiều năm hoà thuận. Sau phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế. Chị N về ở nhà bố, mẹ đẻ và ly thân anh T từ năm 2014 cho đến nay. Chị N xác định tình cảm với anh T không còn, nên xin được ly hôn. Anh T không đến Tòa án để làm việc, nhưng ông Dương Văn Tửu và bà Nguyễn Thị Nghiêm là bố mẹ đẻ của anh T trình bày: Ông, bà có nhận được thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập của Tòa án, sau đó có thông báo cho anh T biết việc chị N xin ly hôn anh. Anh T hiện làm quản lý tại quán K ở khu 3 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T, chị N có mâu thuẫn nhưng không lớn, nguyên nhân do chị N hay ghen với anh T, anh, chị đã sống ly thân nhau. Ông, bà có khuyên bảo anh T nhiều lần nhưng anh không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị N xin ly hôn anh T và xin được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung. Ông, bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo pháp luật.

Qua xác minh Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lạc cho biết: Sau kết hôn anh T , chị N đi làm ăn xa nay chỗ này, mai chỗ khác địa phương không nắm được mâu thuẫn vợ chồng. Hiện anh T mở quán K và trú ở khu 3 Đ, thị trấn Y. Chị N kinh doanh buôn bán tại Chợ M thị trấn Yên Lạc . Chị N xin ly hôn anh T đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo pháp luật.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N với anh T là thực tâm, tự nguyện và phù hợp với pháp luật cần được chấp nhận.

Về con chung nay anh T cố tình không đến Tòa án, nên cần giao cho chị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung. Chị N không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Tài sản, công nợ, công sức chị N không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị Ngô Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị N được ly hôn anh Dương Văn T .

2. Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Ngọc C , sinh ngày 03/01/2000 và Dương Tuấn L , sinh ngày 21/7/2006. Anh Dương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0001741 ngày 23/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Ủy ban nhân dân thị trấn Y ;
- Lưu hồ sơ vụ án;.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Chinh

